



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: _____ Y _____ NO

EXIT VISÁ #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO #: _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM IE VAN SAU
Last Middle First

Current Address: 452 Ấp Bại FS Mỹ Tho Tiền Giang

Date of Birth: 8/26/1948 Place of Birth: Tiền Giang

Previous Occupation (before 1975) Second Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/1/75 To 11/1/80
Years: 5 Months: 6 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Trần Thanh Hoàng</u>	<u>friend</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Võ - thi Lê Hoa	1/10/57	Wife
lê vũ ngọc Thùy Loan	1982	Daughters
lê - anh - Vũ	1985	Son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 9435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE

INTAKE FORM (Two Copies) MAU DON VE LY-LICH *****

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VAN SAU
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 8 26 1948
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
(Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 47/9 Hai Hung Dao - Chon 8 - phung 4
(Dia chi tai Viet-Nam) My Tho - Tien Giang - Viet Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 5-2-1975 To (Den) : 11-1-1980

PLACE OF RE-EDUCATION : Xuyen Moc
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghie nghiep) : hieu ban

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : pho ky - ch do huy 1/5 (10009684)

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : _____

Date (nam) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : _____

IV Number (So ho so) : _____

No (Khong) : X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 1 vo + 2 con
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 47/9 Hai Hung Dao
Chon 8 - phung 4 - My Tho - Tien Giang - Viet Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :

TRAN THANH HOANG - 1712 South 12th St
ARLINGTON - VA - 22204

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : _____ No (Khong) : X

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Ban Hai

NAME & SIGNATURE : TRAN THANH HOANG TEL (703) 521-8417

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) laue

DATE : 7 16 1990
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

LÊ VĂN SÁU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
VÔ THỊ LÊ HOA	1957	wife
LÊ VĂN NGỌC THUY LOAN	4.24.82	daughter
LÊ ANH VU	1.8.85	Son
(3 peoples)		

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

- 1 giấy xác nhận ra hai
- 1 quyết định xác chế
- 1 giấy xác nhận địa phương
- 1 giấy chứng nhận nhân dân
- 1 biên bản giải bất luận từ cái tạo

Nguyệt San Chứng Nhân xin gửi đến quý độc giả muốn bảo lãnh thân nhân Cựu Tù Nhân Cải tạo qua đường ODP, hai mẫu đơn mỗi mẫu in hai mặt, có thể dùng kéo cắt ra, để điền vào, xin bảo lãnh cho thân nhân của mình.

- Mẫu thứ nhất là mẫu ghi danh người được bảo lãnh.

- Mẫu thứ hai là mẫu hồ sơ lý lịch của người được bảo lãnh.

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

**HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM**

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thợ)

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0535
TELEPHONE

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VENL. # _____
I-171 : Yes, _____ No _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

LE
Last

VAN
Middle

SAU
First

Current Address

47/9 Trần Hưng Đạo Quận 8 Phường 4 Mỹ Tho v.N

Date of Birth

8-26-1948

Place of Birth

Mỹ Tho

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

Tiểu úy chỉ đạo hướng 1/5 chiến xa (43C.3684)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates : From 5-1-1975 To 11-1-1980

3. SPONSOR'S NAME:

TRẦN THANH HOÀNG
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

TRẦN THANH HOÀNG

Friend

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared:

7-16-1990

thành một phong trào quần chúng rộng rãi, để nối kết mọi đoàn thể, cùng phối hợp những công tác cộng đồng một cách quy mô và hữu hiệu hơn. Mặt khác chức năng của Phong Trào này là tiếp tục gìn giữ, tiếp tục phát huy và làm bùng cháy lên "Ngọn Lửa Thiêng Diên Hồng" trên toàn quốc và toàn châu. Mọi người trong cộng đồng đều có trách nhiệm đó và chúng ta sẽ tiếp tục mãi mãi cho tới ngày toàn thắng.

HỎI: Theo thư mời, Ban Tổ Chức có làm Lễ Bái Tổ cho các em học sinh vùng Thung Lũng Hoa Vàng, và tổ chức Nghi Thức Thắp Sáng Lửa Thiêng Diên Hồng, xin ông cho biết rõ hơn và tại sao lại phải làm như vậy?

ĐÁP: Về Lễ Bái Tổ chúng tôi muốn gây một ấn tượng tốt đẹp cho các em học sinh để các em nhớ rằng các em có gốc có nguồn, có Quốc Tổ Hùng Vương, có những truyền thống đấu tranh hào hùng của dân tộc Việt, hầu đánh tan một sự thực đau lòng... tôi xin nêu một thí dụ: Ngay tại San Jose, người Mỹ họ đã làm một cái test cho học sinh Việt Nam thì đa số các em, ngay cả các em học sinh trung học, cũng không biết Ông Hùng Vương là ai? Bà Trưng, bà Triệu là người thế nào... Do đó mới có Lễ Bái Tổ dành cho các em... Sau khi các em niệm hương trước bàn thờ Quốc Tổ, quý cụ bô lão, và quý vị đại diện sẽ cài hoa Tiên Rồng trên áo các em hầu nhắc nhở các em ý thức trở về nguồn cội. Riêng về Nghi Thức Thắp Sáng Ngọn Lửa Thiêng Diên Hồng, đây cũng là sáng kiến của Ban Tổ Chức. Trước khi là lễ bế mạc, các đèn trong Hội Trường sẽ được tắt hết. Đây là tượng trưng cho tình trạng U Tối, tình trạng mất nước vì ấu trĩ, vì ty hiêm, phân hóa chia rẽ, bệnh chạp mủ đã kích và phát nát lẫn nhau, đưa đến tình trạng mắc mưu cộng sản! 5 phút sau, ngọn lửa thiêng Diên Hồng

được thắp sáng! Ngọn lửa này sẽ lấy từ Bàn Thờ Quốc Tổ, sau đó quý cụ bô lão và lãnh đạo tinh thần sẽ truyền lửa thiêng cho Ban Tổ Chức, rồi từ Ban Tổ Chức sẽ truyền lửa thiêng đến mọi giới đồng bào. Kể từ đây mọi người chúng ta sẽ có trách nhiệm giữ gìn và thắp sáng Ngọn Lửa Thiêng Diên Hồng Trên Toàn Quốc và Toàn Châu.

HỎI: Câu hỏi cuối cùng của tòa soạn là Ban Tổ Chức chỉ mời các đại biểu các hội đoàn, còn đồng bào có được mời không? Và nếu không có giấy mời, đồng bào có thể đến tham dự không?

ĐÁP: Hai ngày đại hội đại lễ là của chung tất cả mọi người... dù có giấy mời hay không, Ban Tổ Chức đều mong mỗi đồng bào vui lòng bớt chút thì giờ đến tham dự đồng đạo. Riêng về thư mời, Ban Tổ Chức chúng tôi đã gửi đi 3000 thư mời, nhưng tất nhiên không thể nào gửi tới tất cả mọi giới đồng bào được, nên chúng tôi đã mời chung trên báo chí, các đài phát thanh và truyền hình. Ngoài ra chúng tôi có mời một đại diện của đài VOA để chuyển tiếng nói đến đồng bào trong nước. Chúng tôi hy vọng cuộc hội thảo này sẽ gây được một tiếng vang tốt trong cộng đồng, và qua tiếng nói của đài VOA vọng về quê nhà làm phấn khởi mọi người dân trong nước, để chúng ta mỗi người con dân Việt ở hải ngoại cùng nỗ lực yểm

trợ cho đồng bào trong nước, vùng lên tiêu diệt chế độ bạo tàn. Ngày sụp đổ của chế độ cộng sản sẽ tới là điều chắc chắn, nhưng sớm hay muộn, và sụp đổ như thế nào là nỗ lực chung của tất cả con Hồng cháu Lạc chúng ta.

NHẮN TIN

**Bắt đầu
CHỨNG NHÂN số 3,
Chứng Nhân sẽ mở
mục nhấn tin
miễn phí.
Đặc biệt dành cho
gia đình các
tù nhân chính trị và
các đồng bào
tại các trại tị nạn.**

NGUYỄN NGỌC NGÂN



Với
Nguyễn Ngọc Ngân.
đề tài nào
cũng mới,
tác phẩm nào
cũng đáng đọc.

**Trên
Lời
Mòn
Hậu-
Chiến**

Truyện dài
1990
Làng Văn xuất bản

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN SAU
(listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
VU THI LE HOA	1957	wife
2/LE VU NGOC THUY LOAN	4.24.1982	daughter
3/LE ANH VU	1.8.1985	son
(3 people)		

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

Nguyệt San Chứng Nhân xin gửi đến quý độc giả muốn bảo lãnh thân nhân Cựu Tù Nhân Cải tạo qua đường ODP, hai mẫu đơn một mẫu in hai mặt, có thể dùng kéo cắt ra, để điền vào, xin bảo lãnh cho thân nhân của mình.

• Mẫu thứ nhất là mẫu ghi danh người được bảo lãnh.

• Mẫu thứ hai là mẫu hồ sơ lý lịch của người được bảo lãnh.

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thọ)

Nguyệt San Chứng Nhân được biết, những đơn xin bảo lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo sẽ được Hội chuyển thẳng đến bộ ngoại giao Hoa Kỳ để chờ can thiệp.



KỊCH LỜI VỮ

Với người dịch Hoàng Xuyên

Hà Nội năm 1953. Nhân lúc tôi phải viết bài thuyết trình về Vũ Trọng Phụng lại đúng thời gian ban kịch Tiếng Vang trình diễn vở Lời Vữ của Tào Ngu, nên tôi nảy ra ý nghĩ hằng đi xem rồi thử so sánh giữa vở kịch với cuốn tiểu thuyết Giông Tố có điểm tương đồng nào chăng?

Nếu tôi nhớ không nhầm thì chiều hôm ấy là buổi diễn cuối cùng. Tôi tới chậm, vừa đến thềm Nhà Hát Lớn thì cửa vừa đóng, đã hết vé và đã hết màn một. Có nhiều người, khoảng hơn một trăm, đa số còn trẻ, quanh quẩn và năn nỉ những người giữ trật tự và soát vé nhưng các vị thiên lôi này lắc đầu hoài. Tôi tìm thấy mấy tên bạn trong đám nhân sinh hăm hiu đó, đành rủ chúng đi bát phở rồi vào chùa Ngọc Sơn ngắm cảnh cho đỡ tủi vậy.

Nhưng đi ngang qua Phòng Thông Tin Pháp ở Phố Tràng Tiền thì tôi đứng lại bảo:

— Đây các cậu. Chúng ta quay lại tìm cách vào coi, chứ ai lại bỏ lỡ cơ hội nghìn năm một thừa này cơ chứ! Tôi có cách vào được!

Mấy đồng bạn tuy không tin tưởng gì lắm song cũng chiều tôi và thử coi tôi giở trò hay có bí thuật nào?

Bấy giờ vẫn còn một số khá đông chưa chịu về nhà, kẻ ngồi, người đứng, đang hăng say bàn tán

về vở kịch, về diễn viên. Tôi bảo các bạn đứng chụm đầu vào nhau rồi tôi thăm thì kế hoạch. Vài phút sau, chúng tôi lặng lẽ công kênh và trèo lên mặt tiền phía bên phải Nhà Hát. Nhờ những mấu, những gờ tường nên chúng tôi vận dụng môn bích hồ công dễ dàng. Chỉ thoáng cái, chúng tôi đã vượt qua cửa sổ và có vài khán giả giúp chúng tôi đu lên. Một số thấy chúng tôi thành công cũng hùa nhau bắt chước leo lên như đàn ong làm náo loạn mặt tiền Nhà Hát. Khi cảnh binh đến thì một số đã nhảy được vào tầng thứ nhất. Để yên trí hơn, tôi và các bạn đi lên tầng hai và tầng ba chót vót, đứng giữa màn hai, lúc Lỗ Kim Bình đang nói chuyện với Lỗ Tú Phụng. Chúng tôi đi gần tới sân khấu để nghe cho rõ hơn...

Đọc cuốn Lời Vữ do ông Hoàng Xuyên dịch, xuất bản năm 1988, được biết khi chúng tôi vất vả thi triển chỉ lực, cước lực thì dịch giả được đạo diễn Tiên Phong Từ Khánh Phụng mời tới xem và ông Nguyễn Tuấn Anh, người viết Lời Tựa, cũng đang chễm chệ trên ghế làm khán giả đằng hoàng, khác hẳn chúng tôi.

Quả thật, tôi không biết ông Hoàng Xuân Yên, bút danh Hoàng Xuyên đã tự xuất bản và có lẽ tự đảm nhận việc phát hành. Lý do tôi hiếm có báo đọc và ông ta quảng cáo có nhẽ ít. Nhờ chuyến đi Tam Ba, bang Phố Lệ Đà sau khi tuyết rơi Lễ Giáng Sinh năm 1989, tôi tới nhà thi sĩ Phạm Bội Diệp bắt gặp cuốn kịch dỏ dịch giả gửi tặng.

"Xa quê bạn cũ", thôi thì còn chi vui bằng? Thế là tôi đọc ngấu nghiến đến quên cả phép xã giao, lịch sử. Nhà thơ Trang Sinh thấy tôi say mê quá nên buộc lòng cho tôi mượn ít ngày để mang về đọc kỹ hơn cho thỏa tâm nguyện.

Vì thực ra, chỉ được coi nửa

chừng vở kịch, đọc bản tóm tắt vở kịch, nghe lời kể... tôi nào hiểu được cận kề nội dung ra sao đâu!

Bài đọc ngắn này viết về Lời Vữ qua bản dịch của Hoàng Xuyên, xin được coi như một lời cảm ơn nhiệt thành một việc làm can đảm, vô vị lợi: chứng tỏ sự say mê kịch nghệ của Hoàng Quân, đồng thời cho phép tôi góp vài ý kiến nhỏ nhoi rất thẳng thắn của mình.

LỜI VỮ VÀ TÀO NGU

Không còn nghi ngờ gì nữa, Tào Ngu đã bị ảnh hưởng sâu đậm các tư tưởng cộng sản. Qua Mao Trạch Đông, Lý Lập Tam, Chu Ân Lai, Đồng Tất Vũ... chủ nghĩa Mác Xít đã có tác động nhất định và rõ ràng tới tầng lớp trí thức tận học, nhất là giới học sinh, sinh viên. "Chất Đỏ" có nhiều khi làm lu mờ tư duy của Lương Khải Siêu, Khang Hữu Vi, Tôn Dật Tiên... như luồng gió mới thổi trên hành tinh, đầu biết cơn gió lạ mang nhiều bệnh dịch. Chẳng khác chúng tôi trong thập niên 40-50 ham thích các tác phẩm của nhóm Hàn Thuyên, nhất là Trương Tửu Nguyễn Bách Khoa.

Tào Ngu tên thật là Vạn Gia Bảo viết Lời Vữ vào năm 1932-1933 (sinh năm 1910) lúc ông sắp tốt nghiệp đại học Thanh Hoa, Bắc Kinh. Chúng ta đều biết hai thập kỷ này, phong trào cộng sản rất vững mạnh và hấp dẫn. Đất nước Trung Hoa đang bị xâu xé, đè nén bởi các cường quốc tư bản, đặc biệt có sự đe dọa trực tiếp của Nhật Bản.

Ngoài vở "Sấm và Mưa" này, ông còn viết các vở kịch khác như Nhật Xuất, Đồng Ruộng, Thay Cú Đổi Mối, Người Bắc Kinh và chuyển cuốn tiểu thuyết Gia Đình của Ba Kim thành kịch.

Sau khi Hồng Quân chiếm trọn Trung Hoa, Tào Ngu ở lại cộng tác với chính thể mới. Ông trở thành

CHÚNG NHÂN

BỘ NỘI VỤ
Trại CT Xuyên Mộc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-1-

(C) T T Y XÃ C N H Ậ N

Ban chỉ huy trại CT Xuyên Mộc xác nhận anh :

Họ và tên : Lê Văn Sáu.

Năm sinh : 1948

Sinh quán : Mỹ Tho

Trú quán : 452 Đường ấp Bắc, F5, Mỹ Tho, Tiền Giang.

Đã tội : Ghi nợ. Khoản Siêu Tội Thiết giáp.

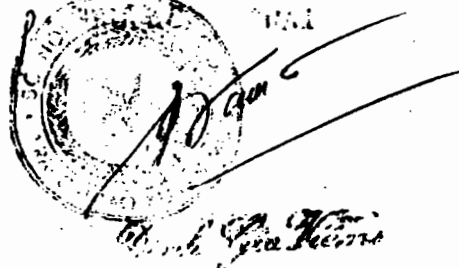
Ngày bắt : 02.5.1975

Án phạt : T T CT.

Đã Học tập Cải tạo Tại Trại Xuyên Mộc Từ Tháng 3.
năm 1980. Được ra trại ngày 01.11.1980. Theo quyết
định Số 145 ngày 4.10.1980 Của Bộ Nội Vụ. Giải
ra trại Số 1062/GRT ngày 01.11.1980. Về Trại CT
Xuyên Mộc Cấp. Về Cư trú tại Trại quốc gia.

Xuyên Mộc Ngày 10.6.1990!

CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỮ ĐÓNG


Thủ trưởng Cơ quan

Công an và nơi cư ngụ.

Độc lập từ đó thành phố.

ĐƠN XIN : XÁC NHẬN GIẤY RA TRẠI

Chức vụ : Đám Công An phường 5

Đổi tên : Lê Văn Sáu

Sinh năm 1948, trước đây cư ngụ 452
Đường 19 Tháng 7, khu vực 1, phường
5, thành phố Mỹ Tho.

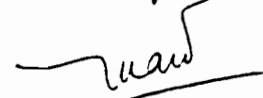
Xin Đám Công An, phường 5, chứng
nhận cho tôi có nộp "giấy ra trại"

trong thời gian năm 1981 cho anh
Trại (cán bộ phụ trách quân chế) giấy
ra trại số 1011, cấp ngày 01.11.1980
Thời gian quân chế: 06 tháng.

Lý do: Bị tù giam ở trại
khắc cảnh diện bị giam cũ tạo.

Trong khi chờ đợi xin biên công
an phường 5 nhận lại thi ân của
tôi.

Phường 5, ngày 12.12.1987



Lê Văn Sáu.

Lạc Sơn
 Ngày 20/10/1968. Tôi ở đây
 Số 552 Đường Nguyễn Văn
 là ở gần chợ Di Cũ. Có tên là năm 1950
 tôi và hai vợ chồng. Năm 1953 đã chuyển
 về Giang Định tỉnh Hà Tĩnh.
 — Cháu tôi ở đây.

p. *Nov 12/15/49*
100

100

Kính nhân.
Lê Văn Sơn sinh năm 1948. Năm 1980
Được tập cải tạo về cơ sở tăng kỳ hồ thản
thường trú tại 452 Xp Bắc phường 5
Mũi T. Từ năm 1983 ở cơ sở
về Trung Quốc. Bệnh đau. Bệnh
thien nay tại cơ sở xã cũ nhân đã
chuyển về Bến Tre.
Cấp bậc: Thiếu úy Thủ cấp. Ngày 14-10-83.
P. CH. BAN TRƯỞNG - 10-10-83

JOYCE K. GANLEY - 10-10-1987

[Signature]

[illegible]

Phước An, ngày 16/10/89
HT. B. Đông Công an huyện

[Signature]

kins' goi' puz' t'io' Guang

phòng 2027 báo trư tại phòng 2027 không có
báo báo của trường sư

... của chúng ta ...
... phía ...

徐 芳


 RECEIVED
 DEPT. OF JUSTICE
 MAY 10 1964

19-03-64

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

80.85/UB-QĐ

Bến Tre, Ngày 03 tháng 03 năm 1967

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

V/v Giải chế cho số đối tượng, thời gian quân cho tại địa phương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Căn cứ luật tổ chức Hội Đồng Nhân Dân và UBND được Hội Đồng Nhà Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam công bố ngày 09 tháng 07 năm 1963.

- Căn cứ sắc lệnh số 175/SL ngày 18 tháng 06/ 1953 của Chủ tịch nước.

- Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Bình Đại
- Xét thái độ cải tạo của: Bà Văn Hậu
- Tham tời: Phạm Văn chức vụ học viên
- Sắc lệnh: Đường Thiệu Giáp

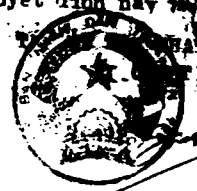
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay giải chế cho: Bà Văn Hậu
Sinh năm: 1948, giới: chúng,
ấp b. xã. đang quân tại huyện Bình Đại
Tỉnh Bến Tre.

Điều 2: Bà Văn Hậu sẽ từ nay được hưởng 3 quyền lợi, nghĩa vụ một công dân nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Điều 3: Các đồng chí: Đinh Văn Phóng Trần Văn Chú Tịch tr. hợp nhân dân huyện Bình Đại và Bà Văn Hậu chấp quyết định này.

- Phân Nhận:
- TT-UBND tỉnh: cáo
 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.
 - Giám Đốc CA
 - Ban Nội Chính tỉnh
 - Thủ tịch "đo chỉ hành"
 - Lưu (văn phòng).



Trần Văn Hậu

occ

BỘ NỘI VỤ

-1-

Số 3067/BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

1)/gày 17 tháng 10 năm 1980

Kính gửi: . Cao

452 đường Lê Lai, phường 5, quận Thủ Đức

Chúng tôi đã nhận đơn của Q.... xin bảo lãnh
cho thân nhân Lê Văn Giảng,
đang học tập cải tạo tại hòm thư T.H.C.

Vậy xin báo để gia đình yên tâm.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 320660137

Họ tên: LÊ-VAN-SÁU

Sinh ngày: 1948

Nguyên quán: Xã Vang Quới

H. Bình Đại, T. Bến Tre

Nơi thường trú: Xã Vang Quới

H. Bình Đại, T. Bến Tre

Dân tộc: kinh		Tôn giáo: phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi nổi c.2,5cm dưới sau dưới mắt phải.	
NGON TRÚ TRÁI		Ngày 05 tháng 04 năm 1984	
NGON TRÚ PHẢI		CHỖ CHẤM DẤU HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
			
		Thống lý: <i>Thống lý type</i>	

Ph: LE VAN SAU - 47/9 TRAM HUNG DAO - K. 8, F4. MY THO - VIETNAM



To: Mrs. KHUC MINH THO
PO. BOX 5435. ARLINGTON
VIRGINIA - 22205-0635

JUL 23 1990

BỘ NỘI VỤ

-1-

Số 3067/BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

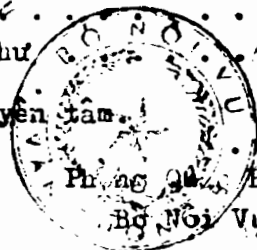
1)/gày 17 tháng 10 năm 1980

Kính gửi: . Các

452 đường Lê Lợi, phường 5, quận 1

Chúng tôi đã nhận đơn của Q.... xin bảo lãnh
cho thân nhân L.
đang học tập cải tạo tại hòm thư

Vậy xin báo để gia đình yên tâm.



19-03-84

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BẾN TRE

Số 15/UB-QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bến Tre, Ngày 19 tháng 03 năm 1984

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

V/v Giải chế cho Số Đối Tượng Hội
Thời gian Quân cho Tại Địa Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Căn cứ luật tổ chức Hội Đồng Nhân Dân và UBND
được Hội Đồng Nhà Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt
Nam công bố ngày 09 tháng 07 năm 1983.
- Căn cứ sắc lệnh số 175/SCT ngày 16 tháng 06/ 1953
của Chủ tịch nước.

- Xét đề nghị của Ủy Ban Nhân Dân Huyện Bình Đại
Xét thái độ của các bác của: Bác Văn Báu
Tham gia: Thiếu úy chức vụ học viên
Sắc lệnh: Buồng thư giúp

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay giải chế cho: Bác Văn Báu

Sinh năm: 1948, hiện cư trú:

ấp xã Long Quới, huyện Bình Đại

Tỉnh Bến Tre

Điều 2: Bác Văn Báu kể từ nay được hưởng

quyền lợi, nghĩa vụ một công dân nước

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Điều 3: Các Đoàn thể: Chính và chính quyền Tỉnh

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện Bình Đại và
Bác Văn Báu chấp hành quyết định này từ nay

Đã ban hành

- TT và các

- TT-UBND Tỉnh: cáo

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

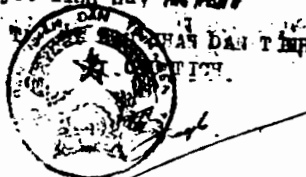
- Giám đốc CA

Ban Nội Chính Tỉnh ủy

- Thủ tiêu 3 "để chỉ hành"

- Lưu (văn phòng)

ccc



Trần Văn Báu

7 **18** **CHÍNH - CHỈ TÀI NGUYÊN**

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN ĐỘI 111
SƯ ĐỘI 18 BỘ BINH
TRƯỜNG ĐỘI 5 KỸ BÍNH
CHỈ ĐỘI 1/5 CHIẾN LẠ

SỐ : 447/CD1/SC/VP.

CHỈ ĐỘI 1/5 CHIẾN LẠ

CHÍNH - CHỈ TÀI NGUYÊN

Họ và Tên : **LÊ VĂN SỬ**
Cấp bậc : **CHUẨN ĐỘI**
Số quân : **64/100-433**
Đơn vị : **CHỈ ĐỘI 1/5 CHIẾN LẠ (TH.Đ51E)**
Ngày ra đời : **26.01.1968** tại **Định-Tường**
Ngày nhập ngũ : **01.01.1969**
Thời gian gián đoạn Công Vụ : **Không**
Địa chỉ hiện tại : **Chỉ Đội 1/5 Chiến Lạ (TH.Đ51E)**

Lý do : **Khi đi về Tổ Khai Gia Đình tại số nhà 25C đường
: NGUYỄN TRUY PHƯƠNG Định-Tường**

K.B.C : 368/VP/05 tháng 11 năm 1973



CHỈ ĐỘI 1/5 CHIẾN LẠ
CHÍNH - CHỈ TÀI NGUYÊN

Handwritten signature

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LE-VAN-SAU
 Last (Ten Ho) Middle (Gius) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 26-08-1948, Diên Hoa Mỹ Tho (Giền giang)
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Nam Female (Nu) : 0

MARITAL STATUS Single (Doc than) : 0 Married (Co lap gia dinh) : Co
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 452 Đường Ấp Bắc, phường 5, Thành phố
 (Dia chi tai Viet-Nam) Mỹ Tho (Giền giang)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Co No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 01-05-1975 To (Den): 01-11-1980

PLACE OF RE-EDUCATION: Cao Lãnh - Soc Trang - Cai Lậy - Xuyên Mộc (Tháng
 CAMP (Trai tu) 03-1980 đến 01-11-1980)

PROFESSION (Nghe nghiep): Làm ruộng

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) Thiếu úy, chỉ huy trưởng, chủ đơn vị, K.B. 3682
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co) : Co
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): Vợ + 2 con
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 452 Đường Ấp Bắc, phường
5, Thành phố (Giền giang)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
AN-NGUYEN-THI

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): Co No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Di

NAME & SIGNATURE: _____
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: _____
 Month (Thang) . Day (Ngay) Year (Nam)

VỢ : VÕ Thị Lê Hoa, sinh năm 1957. Thường trú
127 Ấp 4, xã Rang Quới Tây, huyện Bình Đại, tỉnh
(Bến Tre).

Con: LÊ - vũ - Ngọc - Nhung - Loan, 1982, Thường trú
127 Ấp 4, xã Rang Quới Tây, huyện Bình Đại (Bến Tre)

Con : LÊ - ANH - VŨ , 1985 (Nam) Thường trú: 127.
Ấp 4, xã Rang Quới Tây, huyện Bình Đại (Bến Tre .



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5439, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

IV#:

VEWL#:

I-171# Y NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

SÁU

Last

VĂN

Middle

LÊ

First

Current Address: 452, Đường Ấp Bắc, phường 5, Mỹ Tho (Tiền Giang)

Date of Birth: 26-08-1948 Place of Birth: Điền Hòa (Mỹ Tho)

Previous Occupation (before 1975): Thiếu úy, chỉ huy trưởng, chỉ đạo 45 CX
(Rank & Position) KBC: 3684

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From 01-05-1975 To 01-11-1980

Years: 5 (Năm) Months: 6 (Sáu) Days: 0

3. SPONSOR'S NAME:

AN - NGUYỄN - THỊ, 1

Name

Address and Telephone Number

Tel. (703) 521-8417

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

Điền Thanh Hoàng

ban

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Người xin đi theo = 03 người (01 vợ + 2 con)

1. Võ Thị Lê Hoa sinh năm 10.1.1957 vợ
2. Lê Văn Ngọc Thủy sinh năm 1982 con gái
3. Lê Văn Vũ sinh năm 1985 con trai

ỦY BAN QUẢN

THỊ XÃ BẾN TRE

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT-NAM

Độc Lập Dân Chủ

Hòa Bình Trung Lập



TAY CHỮ NHẬN
ĐÃ HỌC TẠI CẢI TẠO

tên thật NGUYỄN-VAN-PHÂN

thường gọi không

sinh 21-11-1940

ở xã Long-Vỹ, GT, Bến-Tre

hiện tại số 110/132, đường Nguyễn-

Trần, Khu 1, thị xã Bến-Tre.

Số căn cước 01241807

cấp bậc Phụ-Tá Hànhchánh

Chức vụ công khai PT/HC

binh chủng Xã, Ấp

Chức vụ bí mật

không

đơn vị Xã Hưng-Phong, Bến-

ĐÃ HỌC TẬP

35

NGÀY TẠI GIỒNG-Quýt, Bến-Tre.

SONGAI TRAI
NHÂN DẠNG: Cao 1m 54, nặng 60 kg
Dấu riêng: sẹo ngang cách 4cm trên
sau dưới lưng phải.

Bến-Tre, ngày 30 tháng 8 năm 1975

M. ỦY BAN QUÂN QUẢN
AN NINH HỒI CHỨC

Trần Văn
TRẦN VĂN

Y - Khi về phải xuất trình
sổ này cho địa phương.

Nhiệm vụ chính cho người dân
chánh sách của chính quyền cách mạng.

- Luôn luôn chịu sự giáo dục của chính
quyền, nhân dân địa phương và tự học tập cải
tạo để mau chóng trở thành người dân lương
thiện.

Mất phải báo cáo ngay cho chính
quyền và an ninh địa phương.

V Ặ N - A N



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/638-0825

Toll-free: 242/363-ATTN: MRS

NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION

My name is : DOMINIC THUAN NGOC HUYNH

I reside at: _____

I was born on: MARCH 10, 1939 in: ANHOI BENTRE, SOUTH VIETNAMI arrived in the United States on/in: MAY 12, 1975 from: OT CAMP SIAM (country)My Alien Registration number is: A 22 025 187My Naturalization Certificate number is: 11162829My Alien Status is: ☐ Parolee ☐ Permanent Resident ☒ U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

NAME	DATE AND PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
HUYNH THI HIEN	03/25/43 VIETNAM	SISTER	TRUONG HOC AP 3, XA
NGUYEN VAN PHAN	11/28/40 VIETNAM	BROTHER IN LAW	LONG MY, HUYEN GIONG
NGUYEN THI BICH PHUONG	02/06/65 VIETNAM	NIECE	TROM, BENTRE, VIETNAM
NGUYEN ANH TUAN	10/04/66 VIETNAM	NEPHEW	same above
NGUYEN THI BICH VAN	12/04/68 VIETNAM	NIECE	same above
NGUYEN THI BICH NGA	05/20/71 VIETNAM	NIECE	same above
NGUYEN THI BICH DUYEN	06/14/73 VIETNAM	NIECE	same above
NGUYEN ANH DUNG	05/10/76 VIETNAM	NEPHEW	same above

Signature: Dominic Thuan Ngoc HuynhDate: 5-14-82

I, a Notary Public, on this day personally appeared Dominic Thuan Ngoc Huynh known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration therein expressed.

STATE OF California

OFFICIAL SEAL
STEPHEN CURTIS BOYD
NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA
LOS ANGELES COUNTY
My comm. expires DEC 25, 1982

COUNTY OF Los AngelesNOTARY PUBLIC Stephen Curtis BoydMy commission expires 12-25-82

Đi đi dần dần bắt và giúp đỡ của những người đi trước ngày những
người Việt trong gia đình tôi.

Hồi nhỏ con tôi ở nhà cô em gái nhà tôi đã 61 tuổi rồi,
không hề lo lắng giúp chúng tôi nhiều lắm.

Đức bà viết thư gửi của chúng tôi là nhà của; khi chưa
trước ông tôi ở ở thì chưa thể ở được nữa. Nhưng bà hiểu
đó và đây là nơi ở của chúng tôi với người mới đến đây.

Từ khi ra chúng tôi rất ngại ngại nói tới những
đồng nghiệp những người có tài năng, như người đến và có ý
lâu trước những người cho đồng nghiệp một vấn đề như thế.

Kể từ ngày trước chúng tôi có thể đi Mỹ xa là tôi chưa
sẽ đi ai đến đây, quan tâm ở đây. Có lẽ bà là người
ở gần nhất và cũng là người đến trước mà tôi là người mới
nên tôi muốn bạn bè này đến đây.

Và lòng của bà, như là một người tốt lành.

Kính.

Một.

QUESTIONNAIRE FOR ONE INTERVIEWEE

Phiếu hỏi cho người được phỏng vấn

ONE IV

Date/Date

Fill out this questionnaire in English as far as possible. If you can't read the questionnaire in English, fill it out in Vietnamese. Orderly Department Program
 Địa chỉ văn phòng: 303/439 Đường Văn B2, Phường 13, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
 Anh công nhân công nhân, khu vực không có: 147 South Duthorn Road
 hoặc văn phòng Anh ngữ tại Bangkok 10100 THAILAND.

A. Basic Identification Data/ Lý lịch căn bản

1. Name/ Họ tên: DANG-VAN-HOANH Sex/ Giới: Male

2. Other Names/ Họ tên khác

3. Date/Place of Birth/ Ngày, nơi sinh: 20-6-1945 Thôn Hưng Village, Xuân Hòa Town.

4. Residence Address: Hamlet 1, Hưng Nhượng Village, Diên Khánh District, Bến Tre Town.
 Địa chỉ thường trú

5. Mailing Address: 303/439 Đường Văn B2, Phường 13, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh.
 Địa chỉ thư gửi

6. Current Occupation/Việc nghiệp hiện tại: FARMER, Cultivate the Soil.

B. Relatives to accompany me/ Bà con cùng đi với tôi

(Note: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you, list marital status (M) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W) or Single (S).

(Chú ý: Vợ/chồng và con cái ở tuổi chưa cưới là những người duy nhất có thể đi cùng bạn. Kể khai tình trạng gia đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa chồng (W) hoặc độc thân (S).

Name/ Họ tên

Date of Birth/Place of Birth/ Ngày/ tháng/ nơi sinh Relationship/ Liên hệ gia đình

Nguyễn Thị Sang

1950

Xã Bình Hòa
 Tỉnh Bến Tre

at 3

(Note: For the persons listed above, we will require copies of birth certificate marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced) spouse's death certificate (if widowed) identification cards (if available) and photo. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section A below).

C. Relatives Outside Vietnam/ họ hàng ở nước ngoài :

Of myself/của tôi

Of my spouse/của vợ chồng

1) Closest Relative in the US

Số con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ

a. Name/họ tên: LÊ - TỬ - HẢI KHUỖN - PHAM - VĂN

b. Relationship: Cậu bé con của cậu ruột mẹ tôi. Cậu ruột của vợ tôi

c. Address/Địa chỉ: 2824 Wagner, ST. 331 GAN BIER STREET

East Worthy, TX 76006 U.S.A. SAN FRANCISCO, CA 94134 USA

d. Date of Relatives Arrival in the US

Ngày bà con đến Mỹ

2) Closest relative in other foreign countries

Số con thân thuộc nhất ở các nước khác

a. Name/họ tên

b. Relationship

Liên hệ gia đình

c. Address/Địa chỉ

D) Complete Family listing (Living/dead/Đang sống hoặc đã chết)

1. Father/cha: ĐẶNG VĂN BẮ (Sống) sinh năm 1923

2. Mother/mẹ: HỒ THỊ TRẠM (Sống) sinh năm 1925

3. Spouse/vợ chồng

4. Former spouse (if any) chồng và vợ trước (nếu có)

5. Children/con cái

1) Em ruột: Đặng Thị Bích, sinh năm 1951

2) Em ruột: Đặng Thị Thuý Huệ, sinh năm 1952

3) Em ruột: Đặng Thị Lâm, sinh năm 1958

4) Em ruột: Đặng Thị Ngọc, sinh năm 1959

5) Em ruột: Đặng Thị Ngọc Xera (chết)

6)

7)

8)

9)

3. Siblings/anh chị em

1)

2)

3)

4)

5)

6)

7)

8)

9)

1. Employment by US Government Agency or other US Organization of you or your spouse. Hạn chế và/hoặc chỉ có làm việc cho công sở của CP Mỹ hoặc hãng Mỹ.

2. Employee Name/Tên họ nhân viên
 Position Title/Chức vụ
 Agency/Company/Office
 US / Hãng / Văn phòng
 Length of employment
 Thời gian làm việc
 Name of American Supervisor/Tên họ Giám thị Mỹ
 Reason for separation/Lý do nghỉ việc

3. Employee Name/Tên họ nhân viên
 Position Title/Chức vụ
 Agency/Company/Office
 US / Hãng / Văn phòng
 Length of employment
 Thời gian làm việc
 Name of American Supervisor/Tên họ Giám thị Mỹ
 Reason for separation/Lý do nghỉ việc

4. Employee Name/Tên họ nhân viên
 Position Title/Chức vụ
 Agency/Company/Office
 US / Hãng / Văn phòng
 Length of employment
 Thời gian làm việc
 Name of American Supervisor/Tên họ Giám thị Mỹ
 Reason for separation/Lý do nghỉ việc

5. Service with GVN or ARVN by you or your spouse
Hạn chế và/hoặc chỉ có làm việc với chính phủ Việt Nam

1. Date of Person Serving
 Ngày bắt đầu tham gia
 Date/Ngày tham gia
 From/Đến
 30-9-1965 30-4-1975

2. Last rank/cấp bậc cuối cùng
Second lieutenant
 Serial Number số cho nhân viên
 65/138.433

3. Ministry/Office/Military Unit
 Bộ/Cơ quan và/hoặc đơn vị
 Nhảy dù Tiên Đám 3 Nhảy dù Sư đoàn Nhảy dù

4. Name of Supervisor/C.O.
 Họ tên người giám thị/Chỉ huy
 Trung tá Trần Hữu Phán

5. Reason for separation/Lý do nghỉ việc

6. Name of American Advisor (A)/Họ tên cố vấn Mỹ

7. US Training courses in Vietnam/Chương trình huấn luyện của Mỹ tại Việt Nam

9. US Awards or Certificates
Name of award/ khen thưởng
Hạng giấy khen

Date received
Ngày nhận

(Note: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available. Available Yes No) Chỉ y t. A. L. h. h. h. theo b. b. b. c. v. a. b. i. n. g. , g. i. a. y. k. h. e. n. h. o. g. e. c. h. i. n. h. c. o. , a. i. n. g. a. y. c. o. k. h. o. n. g. c. o. k. h. o. n. g.

C. Training Outside Vietnam of you or your spouse
Đào tạo và/hoặc tu huấn luyện ở nước ngoài

1. Name of Student/ Trainee
Họ tên sinh viên/người đi tu huấn luyện

2. School/Address
Trường và địa chỉ trường

3. Date/ ngày tháng năm

4. Description of courses/
mô tả ngành học

5. Who paid for training/
Ai chi trả chương trình huấn luyện

(Note: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available Yes No) Chỉ y t. A. L. h. h. h. theo v. a. n. b. i. n. g. h. o. g. e. c. h. i. n. h. c. o. , a. i. n. g. a. y. c. o. k. h. o. n. g. c. o. k. h. o. n. g.

6. Recollection of you or your spouse/ người học tập cải tạo
Là học tập người đi học tập cải tạo.

Name of person in Recollection Đ. V. N. H. O. A. N. H.

7. Time in Recollection/ thời gian học tập From 4-5-1975 to 28-5-1978.

8. Still in Recollection/ vẫn còn học tập cải tạo Yes No

(If released, we must have a copy of your release certificate/ nếu được thả, chúng tôi cần 1 bản sao giấy ra trại).

9. Any additional Remarks/ chú thích phụ thuộc

Signature/ ký tên Hoan Date/ ngày

10. Please list here all documents attached to this questionnaire
xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi này.

From : LƯU KIM BA

TRẠI CẢI TẠO THỦ ĐỨC

Z 30 D (HÂM TÂN - THUẬN HẢI)

KÍNH GỬI : - GIÁM ĐỐC O.D.P.

127 SATHORN ROAD

BANGKOK - THAILAND

---:---

Tôi đứng tên dưới đây là LƯU KIM BA hiện cải tạo tại trại Z 30 D(Hâm Tân, Thuận hải) Kính xin Quý cơ quan cứu xét cho tôi được định cư sang Hoa Kỳ theo chương trình H.O.

I-/ LÝ LỊCH :

1967 - 1968 Sinh viên sĩ quan cảnh sát học viện CSQG (Sài gòn)

1968 - 1970 Biên tập viên cảnh sát - Sĩ quan điều hành phòng điều hành thuộc khối cảnh sát đặc biệt/ Tổng nha CSQG (Sài gòn).

1970 đến 30/04/1975 : Phụ tá đặc biệt Ty cảnh sát Sóc trăng.

Thăng cấp bậc thiếu tá năm 1973

Số điểm cơ lãnh lương : 158.925

từ 1975 đến 1976 : Trại cải tạo Sóc trăng.

Từ 1976 đến 1978 : Trại cải tạo Phong quang (Lào cai - Hoàng liên sơn).

Năm 1977 trốn trại bị bắt lại.

Từ năm 1978 đến 1979 : Trại cải tạo Phú sơn 4 (Thái nguyên - Bắc thái).

Từ 1979 đến 1982 : Trại cải tạo Nam Hà (Phú lý - Hà nam Ninh).

Từ 1982 đến 1985 : Trại cải tạo Hâm Tân Z 30D (Hâm tân - Thuận hải).

Từ năm 1985 đến nay : Trại cải tạo Z 30D (Hâm tân - Thuận hải).

Hiện tôi mang bệnh bại liệt 02 chân từ năm 1977, sau khi trốn trại bị bắt lại.

II-/ GIA CẢNH :

Vợ : LÊ THỊ TÚY, sinh năm 1951 - Con : 1) LƯU HÒA BÌNH^{nam} sinh năm 1968
2) LƯU THỊ HỊCH PHƯƠNG^(nữ) 1970
3) LƯU KIM TÙNG^(nam) 1971
4) LƯU TRUNG DŨNG^(nam) 1973

Tất cả hiện ở chung tại địa chỉ :

LÊ THỊ TÚY Ấp 7 Xã Tân thạnh Huyện châu thành Tỉnh bến tre.

III-/ THÂN NHÂN :

Anh ruột : LƯU KIM TIẾN

16.662 ALLIANCE # A

TUSTIN . C.A. 92,680 U.S.A.

Anh bà con : TRẦN THANH HOÀNG

1712 South 12th St. ARLINGTON

V.A. 22,204 - U.S.A.

PHONE 703. 521. 8417

Kính xin quý cơ quan sớm cứu xét cho gia đình tôi được lên danh sách H.O. để được định cư sang Hoa kỳ vì trong 15 năm qua đến nay tôi vẫn cải tạo và hiên tảo phước.

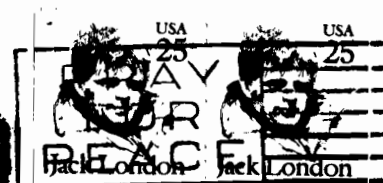
Kính ơn,

Người làm đơn thay



Vợ : LÊ THỊ THY

TO : MR. TRAN THANH HOANG -



Kính gửi: Bà Chức. Minh Thọ
P.O. - BOX 5435
ARLINGTON - VIRGINIA - 22205-0635

CONTROL

- ☐ Card
- ☒ Doc. Request; Form
- ☐ Release Order
- ☐ Computer
- ☐ Form "p"
- ☐ ODP/Date
- ☐ Membership; Letter

5/31/90